

HỢP ĐỒNG HẠN MỨC THẤU CHI¹

Số: [...] /HĐTD-PVCB

Hôm nay, ngày [...] chúng tôi gồm có:

BÊN CẤP HẠN MỨC THẤU CHI: NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp: 0101057919

Điện thoại: 024 39426800

BÊN ĐƯỢC CẤP HẠN MỨC THẤU CHI: [Ông/Bà ...]

Giới tính: [...]

Ngày sinh: [...]

Quốc tịch: [...]

CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu số: [...]

Ngày cấp: [...]

Nơi cấp: [...]

Điện thoại liên hệ: [...]

Email: [...]

Nơi thường trú: [...]

Địa chỉ liên hệ: [...]

Là Chủ Tài Khoản thanh toán số: [...] tại Ngân Hàng (sau đây viết tắt là “**Tài Khoản Thanh Toán**”)

(Sau đây viết tắt là “**Chủ Tài Khoản**”)

Các bên thỏa thuận ký Hợp đồng hạn mức thấu chi (sau đây viết tắt là “**Hợp Đồng tín dụng hoặc Hợp đồng**”) với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1. HẠN MỨC THẤU CHI, MỤC ĐÍCH, PHƯƠNG THỨC

- 1.1 Hạn Mức Thấu Chi** (sau đây viết tắt là “**HMTC**”): Trong thời hạn hiệu lực của HMTC, Ngân Hàng đồng ý cho Chủ Tài Khoản được sử dụng vượt số dư “Có” trên Tài Khoản Thấu Chi: số tiền tối đa là : [...] (bằng chữ: [...])
- 1.2 Mục đích sử dụng HMTC:** thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, các khoản phải trả và các mục đích tiêu dùng hợp pháp khác của Chủ Tài Khoản thông qua thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật.
Chủ Tài Khoản cam kết không sử dụng HMTC vào các mục đích trái pháp luật.
- 1.3 Số Tiền Thấu Chi :** là số tiền mà Chủ Tài Khoản sử dụng vượt số dư “Có” trên tài khoản thấu chi của Khách hàng tại PVcomBank (“**Tài Khoản Thấu Chi**”). Số Tiền Thấu Chi tối đa của mỗi lần giao dịch bằng hiệu số giữa HMTC với số dư số tiền đã thấu chi thực tế của Chủ Tài Khoản tại thời điểm phát sinh giao dịch có sử dụng HMTC. Trong mọi thời điểm, tổng Số Tiền Thấu Chi không được vượt quá HMTC.
- 1.4 Thời hạn HMTC:** [...] tháng kể từ ngày ký Hợp Đồng.
- 1.5 Giải ngân:**
 - 1.5.1** Đồng tiền giải ngân: [...]
 - 1.5.2** Ngân hàng giải ngân HMTC trực tiếp vào Tài Khoản Thấu Chi của Chủ Tài Khoản.
- 1.6 Phương thức thấu chi (phương thức rút vốn):**
 - 1.6.1** Chủ Tài Khoản sử dụng HMTC thông qua việc sử dụng tài khoản thanh toán tại Ngân Hàng.
 - 1.6.2** Tại ngày Chủ Tài Khoản thực hiện giao dịch vượt số dư “Có” trên Tài Khoản Thấu Chi, Ngân Hàng đồng ý cho vay và Chủ Tài Khoản chấp thuận nhận nợ một Số Tiền Thấu Chi theo Hợp Đồng này tương ứng với số tiền vượt số dư “Có” trên Tài Khoản Thấu Chi và Ngân Hàng được tự động ghi nợ Số Tiền Thấu Chi mà không cần có bất kỳ sự chấp thuận nào của Chủ Tài Khoản.

ĐIỀU 2. LÃI SUẤT VÀ PHÍ

¹ Hợp đồng này áp dụng đối với việc cấp HMTC không TSBD bằng phương tiện điện tử

² Ghi thông tin tài khoản thanh toán của khách hàng

2.1. Lãi suất thấu chi:

Đối với Khách hàng là Cán bộ nhân viên PVcomBank, lãi suất được điều chỉnh thành:

Lãi suất thấu chi CBNV = Lãi suất cơ sở + [Biên độ] %/năm - P %

Trong đó:

- Lãi suất cơ sở là LSCS ngắn hạn dành cho KH tiềm năng và khách hàng là CBNV
- P là phần giảm lãi suất theo quy định của PVcomBank từng thời kỳ. Tại hợp đồng này, P=...%

Trường hợp KH không còn là CBNV tại PVcomBank, lãi suất được điều chỉnh như sau:

Lãi suất thấu chi = Lãi suất cơ sở + [Biên độ] %/năm.

Trong đó:

- Lãi suất cơ sở là lãi suất được Ngân Hàng công bố trong từng thời kỳ. Trường hợp vào ngày điều chỉnh lãi suất, Ngân Hàng không công bố Lãi suất cơ sở thì áp dụng Lãi suất cơ sở được công bố tại thời điểm gần nhất.
Ngày điều chỉnh lãi suất được xác định là ngày bắt đầu mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất. Nếu ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày Ngân Hàng nghỉ thì ngày điều chỉnh lãi suất sẽ được xác định là ngày làm việc tiếp theo liền kề. Ngày làm việc theo Hợp Đồng là bất kỳ ngày nào trừ các ngày nghỉ lễ tại Việt Nam hoặc bất kỳ ngày nào mà Ngân Hàng không làm việc (“**Ngày Làm Việc**”).
- Lãi suất thấu chi được điều chỉnh 3 tháng/lần kể từ ngày ký Hợp Đồng Tín Dụng này và sẽ do PVcomBank quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh trong từng thời kỳ. Trường hợp PVcomBank điều chỉnh lãi suất mà Khách hàng không đồng ý với mức lãi suất sau điều chỉnh, Khách hàng có quyền thanh toán toàn bộ dư nợ (bao gồm cả nợ gốc và lãi) và chấm dứt Hạn mức thấu chi tại PVcomBank. Trường hợp Khách hàng tiếp tục sử dụng Hạn mức thấu chi được hiểu là Khách hàng đã đồng ý với mức lãi suất mà PVcomBank đã điều chỉnh.

2.2. Phí, Phí trả nợ trước hạn và các loại Phí khác: áp dụng theo quy định của PVcomBank từng thời kỳ

ĐIỀU 3. CAM KẾT CỦA CHỦ TÀI KHOẢN

- 3.1. Tôi xác nhận rằng các thông tin trên là đúng sự thật, chính xác về mọi khía cạnh, phù hợp với thực tế phát sinh. Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin Tôi đã cung cấp. PVcomBank có quyền xác minh/thẩm định các thông tin Tôi cung cấp trước khi quyết định đồng ý cung cấp dịch vụ và/hoặc giải ngân từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà PVcomBank khai thác.
- 3.2. Tôi cam kết: (i) chịu mọi trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến Hạn mức thấu chi thông qua việc sử dụng số tiền trong Hạn mức thấu chi mà Tôi được cấp, và (ii) sử dụng Hạn mức thấu chi được cấp đúng mục đích quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng này, và (iii) không sử dụng Hạn mức thấu chi vào các mục đích trái pháp luật, và (iv) sẽ cung cấp các chứng từ chứng minh mục đích sử dụng Hạn mức thấu chi ngay khi PVcomBank có yêu cầu và chịu trách nhiệm về tính xác thực, chính xác của hồ sơ, tài liệu do Tôi cung cấp.
- 3.3. Tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý Hợp Đồng này được cấu thành bởi bốn phần không thể tách rời: (i) Hợp Đồng này; (ii) Bản “Điều khoản và điều kiện về cấp tín dụng và phát hành, sử dụng thẻ tín dụng tại PVcomBank”, (iii) bản “Điều khoản và điều kiện về mở và sử dụng Dịch vụ Tài khoản tại PVcomBank” và (iv) bản “Điều khoản và Điều kiện bảo vệ dữ liệu cá nhân” được đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVcomBank (Website: <https://pvcombank.com.vn>) (sau đây gọi tắt là “**Điều Khoản Và Điều Kiện**”). Tôi đồng ý cho phép PVcomBank được quyền thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân do Tôi cung cấp. Tôi đồng ý rằng PVcomBank có toàn quyền sửa đổi, bổ sung nội dung tại Điều Khoản Và Điều Kiện để phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của PVcomBank từng thời kỳ. Tôi hiểu rằng Bản Điều Khoản Và Điều Kiện là một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng, ràng buộc về mặt pháp lý và có hiệu lực giữa Tôi và PVcomBank liên quan đến Hạn mức thấu chi trên Tài khoản thấu chi của Tôi tại PVcomBank từ thời điểm Tôi ký vào Hợp Đồng này.

- 3.4. Tôi đã hiểu rõ biểu phí của PVcomBank liên quan đến mở và sử dụng Tài khoản thấu chi/Hạn mức thấu chi và Tôi đồng ý để PVcomBank được quyền tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán của Tôi được mở tại PVcomBank để thực hiện các dịch vụ và thu các phí liên quan đến mở và sử dụng Tài khoản thấu chi/Hạn mức thấu chi được cấp.
- 3.5. Tôi đồng ý PVcomBank có toàn quyền quyết định cấp/tăng hạn mức thấu chi định kỳ, Thời hạn sử dụng hạn mức, Số tiền khác với yêu cầu của Tôi và Tôi bằng văn bản này đồng ý và chấp thuận với các quyết định phê duyệt của PVcomBank.
- 3.6. Tôi cam kết tuân thủ đúng các quy định khác có liên quan của PVcomBank. Trong trường hợp Tôi vi phạm những cam kết trên, Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và PVcomBank.

ĐIỀU 4. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 4.1. Các Bên đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với toàn bộ nội dung Hợp Đồng này.
- 4.2. Hợp Đồng này được xác lập thông qua phương thức điện tử, Chủ Tài Khoản tự chịu trách nhiệm về việc sử dụng chữ ký điện tử hoặc phương thức xác nhận giao dịch thông qua phương tiện điện tử được Ngân Hàng chấp thuận. Chủ Tài Khoản hiểu rõ và đồng ý Hợp đồng được giao kết bằng phương thức điện tử có giá trị như được xác lập bằng văn bản và ràng buộc trách nhiệm của Chủ Tài Khoản theo Hợp Đồng này. Chủ Tài Khoản tự chịu trách nhiệm bảo quản và bảo mật các thiết bị được sử dụng để thực hiện giao dịch với Ngân Hàng thông qua phương thức điện tử. Chủ Tài Khoản cam kết: (i) đã hiểu và đồng ý rằng việc áp dụng phương thức điện tử để giao kết Hợp Đồng không ảnh hưởng đến hiệu lực, nội dung của Hợp Đồng; (ii) chấp thuận mọi rủi ro có thể xảy ra từ việc giao kết Hợp Đồng thông qua phương thức điện tử và miễn trừ cho Ngân Hàng các trách nhiệm liên quan trong trường hợp có rủi ro/tranh chấp khi phương tiện điện tử bị lỗi hoặc bên thứ ba lợi dụng hoặc chiếm quyền hoặc xâm nhập; (iii) việc sử dụng phương thức điện tử trong giao dịch với Ngân Hàng không nhằm bất cứ mục đích bất hợp pháp nào khác.
- 4.3. Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày Chủ Tài Khoản xác nhận giao kết Hợp đồng thông qua phương thức OTP.

XÁC NHẬN CHỦ TÀI KHOẢN

XÁC NHẬN CỦA NGÂN HÀNG